

ỦY BAN THỂ DỤC THỂ THAO

ỦY BAN THỂ DỤC
THỂ THAO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 190/2006/QĐ-UBTDTT

Hà Nội, ngày 07 tháng 02 năm 2006

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy định về phân cấp quản lý công chức, viên chức của Ủy ban Thể dục thể thao

BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM ỦY BAN THỂ DỤC THỂ THAO

Căn cứ Nghị định số 22/2003/NĐ-CP ngày 11/3/2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Thể dục Thể thao;

Căn cứ Nghị định số 117/2003/NĐ-CP ngày 10/10/2003 của Chính phủ về việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý cán bộ, công chức trong các cơ quan Nhà nước;

Nghị định số 116/2003/NĐ-CP ngày 10/10/2003 của Chính phủ về việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý cán bộ, công chức trong các đơn vị sự nghiệp của Nhà nước;

Nghị định số 35/2005/NĐ-CP ngày 17/3/2005 của Chính phủ về việc xử lý kỷ luật cán bộ, công chức;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức Cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy định về phân cấp quản lý công chức, viên chức của Ủy ban Thể dục thể thao”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo. Các văn bản trước đây trái với Quy định này đều bị bãi bỏ.

Điều 3. Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Ủy ban Thể dục Thể thao chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM

Nguyễn Danh Thái

**ỦY BAN THỂ DỤC
THỂ THAO****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc****QUY ĐỊNH****Về phân cấp quản lý công chức, viên chức
của Ủy ban Thể dục thể thao**

**(Ban hành kèm theo Quyết định số 190/2006/QĐ-UBTDTT ngày 07 tháng 02
năm 2006 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Thể dục Thể thao)**

Chương I**NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG****Điều 1. Đối tượng điều chỉnh, phạm vi áp dụng****1. Đối tượng điều chỉnh:**

- a) Cán bộ, công chức, công chức dự bị, viên chức ở các vụ, đơn vị trực thuộc Ủy ban;
- b) Lao động thực hiện một số loại công việc theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17/11/2000 của Chính phủ;
- c) Cán bộ quản lý, viên chức chuyên môn, nghiệp vụ ở các doanh nghiệp nhà nước.

2. Phạm vi áp dụng:

- a) Các tổ chức giúp Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Thể dục Thể thao thực hiện chức năng quản lý nhà nước (sau đây gọi chung là các vụ trực thuộc Ủy ban);
- b) Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ủy ban Thể dục Thể thao;
- c) Các doanh nghiệp nhà nước trực thuộc Ủy ban Thể dục Thể thao.

Điều 2. Nội dung quản lý công chức, viên chức bao gồm

1. Tuyển dụng, bố trí, phân công công tác đối với công chức, viên chức.
2. Tổ chức thực hiện việc quản lý, sử dụng và phân công, phân cấp quản lý công chức, viên chức.

3. Quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức.
4. Bổ nhiệm, miễn nhiệm công chức, viên chức.
5. Nhận xét, đánh giá, khen thưởng, kỷ luật công chức, viên chức.
6. Thực hiện chế độ, chính sách đối với công chức, viên chức.
7. Quản lý biên chế, ngạch, bậc công chức, viên chức.
8. Thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

Điều 3. Nguyên tắc quản lý công chức, viên chức

1. Quản lý công chức, viên chức được thực hiện theo quy định phân cấp quản lý của các cấp, công chức của Nhà nước.
2. Bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể quyết định đi đôi với thực hiện đầy đủ trách nhiệm cá nhân trong công tác quản lý công chức, viên chức.

Điều 4. Trách nhiệm quản lý công chức, viên chức

1. Ủy ban Thể dục thể thao thống nhất quản lý công chức, viên chức và thực hiện phân cấp cho các đơn vị trực tiếp quản lý công chức, viên chức thuộc đơn vị;
2. Thủ trưởng đơn vị trực tiếp quản lý công chức, viên chức và chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban về công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của mình.

Chương II

THẨM QUYỀN VÀ TRÁCH NHIỆM QUẢN LÝ CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC

Điều 5. Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Thể dục Thể thao

1. Lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện và kiểm tra việc thực hiện các quy định của Đảng và Nhà nước về công chức, viên chức thuộc thẩm quyền phạm vi quản lý của Ủy ban.
2. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bổ nhiệm lại các chức danh:
 - a) Thủ trưởng, Phó thủ trưởng các vụ, đơn vị trực thuộc Ủy ban;

b) Các chức danh khác có hệ số phụ cấp chức vụ lãnh đạo từ 0,8 trở lên;

c) Giám đốc, Phó Giám đốc và Kế toán trưởng các doanh nghiệp trực thuộc Ủy ban.

3. Quyết định hoặc phê duyệt chỉ tiêu biên chế đối với đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban do Nhà nước cấp toàn bộ chi phí hoặc tự bảo đảm một phần chi phí hoạt động thường xuyên; giao chỉ tiêu biên chế đối với các vụ trực thuộc Ủy ban.

4. Quyết định công nhận kết quả thi tuyển, thi nâng ngạch công chức, viên chức thuộc thẩm quyền của Ủy ban (trừ các chức danh đã được Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Thể dục Thể thao ủy quyền); bổ nhiệm vào ngạch chuyên viên chính và tương đương đối với công chức, viên chức đạt kết quả thi nâng ngạch lên chuyên viên chính và tương đương; chuyển ngạch công chức, viên chức ngạch chuyên viên chính và tương đương trở lên theo quy định.

5. Quyết định nâng bậc lương thường xuyên và trước thời hạn đối với thủ trưởng, phó thủ trưởng các vụ và các đơn vị; giám đốc, phó giám đốc và kế toán trưởng các doanh nghiệp trực thuộc Ủy ban và công chức, viên chức ngạch chuyên viên cao cấp và tương đương.

6. Quyết định tiếp nhận, điều động, luân chuyển, biệt phái, chuyển công tác đối với công chức, viên chức thuộc các chức danh do Bộ trưởng bổ nhiệm.

7. Quyết định cử công chức, viên chức thuộc các chức danh do Bộ trưởng bổ nhiệm đi công tác, đào tạo, bồi dưỡng trong nước; quyết định cử công chức, viên chức thuộc Ủy ban đi công tác, đào tạo, bồi dưỡng ở nước ngoài.

8. Đánh giá hàng năm công chức, viên chức là thủ trưởng các vụ, đơn vị trực thuộc Ủy ban theo quy định.

9. Quyết định nghỉ hưu, thôi việc đối với công chức, viên chức thuộc các chức danh do Bộ trưởng bổ nhiệm.

10. Quyết định kỷ luật đối với công chức, viên chức thuộc các chức danh do Bộ trưởng bổ nhiệm, công chức thuộc các đơn vị hành chính trực thuộc Ủy ban.

Quyết định kỷ luật bằng hình thức hạ bậc lương, hạ ngạch, buộc thôi việc đối với công chức, viên chức lãnh đạo do Bộ trưởng quyết định nâng bậc lương, nâng ngạch, tuyển dụng.

11. Phê duyệt kế hoạch thanh tra công vụ hàng năm.

Điều 6. Vụ trưởng Vụ Tổ chức Cán bộ

1. Được ủy nhiệm thực hiện các công việc dưới đây sau khi đã được Bộ trưởng phê duyệt:

a) Ký quyết định phân bổ hoặc phê duyệt chỉ tiêu biên chế đối với các vụ và các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ủy ban;

b) Ký quyết định tuyển dụng và phân bổ công chức về làm việc tại các vụ trực thuộc Ủy ban, ký quyết định tuyển dụng và phân công tập sự đối với công chức dự bị, bổ nhiệm vào ngạch công chức khi công chức dự bị đạt yêu cầu hoặc chấm dứt hiệu lực quyết định tuyển dụng khi công chức dự bị không đạt yêu cầu;

c) Ký quyết định nâng ngạch, chuyển ngạch công chức, viên chức ngạch chuyên viên và tương đương trở xuống;

d) Ký tiếp nhận công chức, viên chức từ đơn vị ngoài Ủy ban về công tác tại các vụ và đơn vị trực thuộc Ủy ban, quyết định, điều động, biệt phái, luân chuyển, chuyển công tác đối với công chức, viên chức các vụ và đơn vị trực thuộc Ủy ban (trừ các đối tượng tại khoản 6 Điều 5 của Quy định này và công chức, viên chức ở ngạch chuyên viên cao cấp và tương đương);

đ) Quyết định cử viên chức các đơn vị trực thuộc Ủy ban (trừ các chức danh thuộc khoản 7 Điều 5 của Quy định này) đi đào tạo, bồi dưỡng trong nước bằng kinh phí đào tạo, bồi dưỡng viên chức cấp từ ngân sách nhà nước; công chức thuộc các vụ trực thuộc Ủy ban (trừ các chức danh thuộc khoản 7 Điều 5 của Quy định này) đi đào tạo, bồi dưỡng trong nước bằng các nguồn kinh phí khác.

e) Thanh tra, kiểm tra các đơn vị trực thuộc Ủy ban về công tác tổ chức cán bộ, tổ chức thanh tra công vụ theo kế hoạch đã được Bộ trưởng phê duyệt.

2. Thực hiện theo ủy quyền các công việc dưới đây:

a) Ký quyết định nâng bậc lương thường xuyên và trước thời hạn đối với công chức ngạch chuyên viên chính và tương đương trở xuống của các vụ trực thuộc Ủy ban.

b) Phê duyệt danh sách nâng bậc lương thường xuyên và trước thời hạn đối với viên chức ngạch chuyên viên chính và tương đương của các đơn vị trực thuộc Ủy ban.

c) Quản lý hồ sơ công chức thuộc các vụ của Ủy ban và viên chức là lãnh đạo các đơn vị trực thuộc Ủy ban.

d) Giải quyết chế độ nghỉ hưu, thôi việc đối với công chức thuộc các vụ trực thuộc Ủy ban.

đ) Thực hiện thống kê, báo cáo định kỳ số lượng, chất lượng công chức thuộc các vụ của Ủy ban.

Điều 7. Vụ trưởng các vụ, Chánh Thanh tra, Chánh Văn phòng Ủy ban Thể dục thể thao

1. Chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng về việc lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện các chủ trương, chính sách, quy định của Nhà nước và Ủy ban về công chức thuộc đơn vị.

2. Phân công công tác cho các công chức trong đơn vị mình.

3. Đánh giá, nhận xét công chức hàng năm theo quy định.

4. Đề nghị cấp có thẩm quyền bổ nhiệm cấp phó và các chức danh lãnh đạo khác của đơn vị.

5. Đề nghị việc đào tạo, bồi dưỡng, tuyển chọn, tiếp nhận công chức; khen thưởng, kỷ luật công chức và thực hiện các chính sách đối với công chức.

Điều 8. Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Ủy ban Thể dục thể thao

1. Chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng về việc lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện các chủ trương, chính sách, quy định của Nhà nước và Ủy ban về cán bộ, viên chức thuộc đơn vị.

2. Quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, bổ nhiệm lại các chức danh lãnh đạo thuộc đơn vị (trừ các chức danh thuộc khoản 2, Điều 5 của Quy định này) sau khi được Bộ trưởng phê duyệt.

3. Phân bổ chỉ tiêu biên chế cho các tổ chức trực thuộc đơn vị sau khi có quyết định hoặc thông báo chỉ tiêu biên chế của Bộ trưởng.

4. Tiếp nhận và bố trí công tác đối với công chức, viên chức được Ủy ban điều động về đơn vị công tác.

5. Ký hợp đồng làm việc với viên chức theo quyết định công nhận kết quả trúng tuyển của Bộ trưởng; quyết định bổ nhiệm vào ngạch viên chức khi người hợp

đồng làm việc lần đầu đạt yêu cầu hoặc huỷ bỏ hợp đồng khi người hợp đồng làm việc lần đầu không đạt yêu cầu; hợp đồng lao động với các viên chức của đơn vị theo quy định của pháp luật.

6. Quyết định điều động, biệt phái đối với viên chức do đơn vị trực tiếp quản lý trong phạm vi nội bộ đơn vị.

7. Quyết định nâng bậc lương thường xuyên và nâng bậc lương trước thời hạn đối với viên chức ngạch chuyên viên chính và tương đương sau khi Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Thể dục thể thao phê duyệt danh sách.

Quyết định nâng bậc lương thường xuyên và nâng bậc lương trước thời hạn đối với viên chức ngạch chuyên viên và tương đương trở xuống; chuyển ngạch viên chức ngạch cán sự và tương đương trở xuống.

8. Quyết định cử, cho phép viên chức đơn vị đi công tác, đào tạo, bồi dưỡng ở trong nước (trừ các chức danh thuộc khoản 7 Điều 5 và điểm d khoản 1 Điều 6 của Quy định này).

9. Nhận xét, đánh giá viên chức do đơn vị trực tiếp quản lý theo hướng dẫn của Ủy ban.

10. Quyết định nghỉ hưu, thôi việc đối với viên chức do đơn vị trực tiếp quản lý (trừ các chức danh thuộc khoản 9 Điều 5 của Quy định này); lập sổ bảo hiểm xã hội, giải quyết các chế độ nghỉ hưu, thôi việc đối với viên chức thuộc đơn vị.

11. Quyết định khen thưởng, kỷ luật viên chức thuộc đơn vị (trừ các chức danh thuộc khoản 10 Điều 5 của Quy định này).

12. Quản lý hồ sơ viên chức thuộc đơn vị (trừ lãnh đạo đơn vị).

13. Thực hiện việc thống kê, báo cáo định kỳ số lượng, chất lượng viên chức thuộc đơn vị theo quy định của Ủy ban.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 9. Trách nhiệm kiểm tra việc thực hiện

09697916
+84-8-3845 664 * www.LuuVatPhapLuat.com
LawSoft * Tel: +84-8-3845 664

Vụ trưởng Vụ Tổ chức Cán bộ có trách nhiệm theo dõi và kiểm tra việc thực hiện Quy định này.

Điều 10. Trách nhiệm thực hiện

Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Ủy ban chịu trách nhiệm thi hành Quy định này. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, các đơn vị báo cáo bằng văn bản về Ủy ban Thể dục thể thao để xem xét, giải quyết./.

BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM

Nguyễn Danh Thái

09697916

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ XUẤT BẢN

Điện thoại: 04.8233947; 04.8231182

Fax: 08044517

Email: congbaovpcp@cpt.gov.vn

In tại Xí nghiệp Bản đồ 1 - Bộ Quốc phòng

Giá: 10.000 đồng